

NGŨ LIỆU

Phụ lục 2.29

CÓM – MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON

(Trích *Hà Nội băm sáu phố phường*)

- Thạch Lam -

(1) [...] Con gió mùa thu hạ lướt qua vùng sen trên hồ, nhuần thấm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thức quà thanh nhã¹ và tinh khiết. Khi đi qua những cánh đồng xanh mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi, các bạn có ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không? Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị mùi hoa cỏ. Dưới ánh nắng, giọt sữa dần dần đông lại, bông lúa càng ngày càng cong xuống, nặng vì cái chất quý trong sạch của Trời.

Thức quà “thanh nhã và tinh khiết” mà tác giả đang nói tới là gì?

Đợi đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới định được, người ta gặt mang về. Rồi đến một loạt cách chế biến, những cách thức làm, truyền tự đời này sang đời khác, một sự bí mật, kín đáo cùng sự trân trọng và khe khắt giữ gìn, các cô gái Vòng² làm ra thứ cốm dẻo và thơm ấy. Tất nhiên là nhiều nơi cũng biết cách thức làm cốm, nhưng không có đâu làm được cốm dẻo, thơm và ngon được ở làng Vòng. Tiếng cốm Vòng đã lan khắp tất cả ba kỳ³, và đến mùa cốm, các người ở Hà Nội 36 phố phường vẫn thường ngóng trông cô hàng cốm xinh xinh, áo quần gọn ghẽ, với cái dấu hiệu đặc biệt là cái đòn gánh hai đầu cong vút lên như chiếc thuyền rồng ...

¹ Thanh nhã: lịch sự, nhã nhặn, dễ được cảm tình, yêu mến.

² Vòng: tên làng tại phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Ngôi làng nằm ven con đường Xuân Thủy tại Cầu Giấy, cách trung tâm thủ đô khoảng 7km về phía Tây. Nơi đây mang trong mình vẻ đẹp đặc trưng của làng quê Việt Nam xưa, hòa quyện cùng nhịp sống hiện đại của phố thị.

³ Ba kỳ: cách gọi “Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ” của lịch sử đất nước Việt Nam, được dùng như những tên gọi hành chính chính thức dành cho ba vùng đất khác nhau của một quốc gia thống nhất: Đại Nam thời nhà Nguyễn từ năm 1834.



Hình 1: Tranh sơn dầu minh họa hoạt động mua bán cốm ngày xưa (Nguồn: Internet).

(2) Cốm là thức quà đặc biệt riêng của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ Việt Nam.

Điều gì tạo nên sự hòa hợp cho “hồng cốm”?

Không có gì hợp hơn với sự vương vít⁴ của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cốm tốt đôi ... Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu⁵ già. Một thứ thanh đậm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền. (Thật đáng tiếc khi chúng ta thấy những tục lệ tốt đẹp ấy mất dần, và những thức quý của đất mình thay dần bằng những thức bóng bẩy hào nhoáng và thô kệch⁶ bắt chước nước ngoài: những kẻ mới giàu vô học có biết đâu thường thức được những vẻ cao quý kín đáo và nhũn nhặn⁷?).

⁴ Vương vít: thường cứ phải nghĩ đến, nhớ đến, ngay cả khi đang làm những việc khác, không thể dứt đi được.

⁵ Ngọc lựu: là một loại đá bán quý tự nhiên thuộc nhóm khoáng vật silicat, nổi bật với màu sắc đa dạng, phổ biến nhất là đỏ rượu vang.

⁶ Thô kệch: quá thô, không thanh, không nhã.

⁷ Nhũn nhặn: tỏ ra khiêm tốn và nhã nhặn trong quan hệ tiếp xúc với người khác.



Hình 2: Cốm được gói trong lá sen (Nguồn: Internet)

(3) Cốm không phải là thức quà của người vội; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ. Lúc bấy giờ ta mới thấy thu lại cả trong hương vị ấy, cái mùi thơm phức của lúa mới, của hoa cỏ dại ven bờ: trong màu xanh của cốm, cái tươi mát của lá non, và trong chất ngọt của cốm, cái dịu dàng thanh đậm của loài thảo mộc. Thêm vào cái mùi hơi ngát của lá sen già, ướp lấy từng hạt cốm một, còn giữ lại cái ẩm áp của những ngày mùa hạ trên hồ. Chúng ta có thể nói rằng trời sinh lá sen để bao bọc cốm, cũng như trời sinh cốm nằm ủ trong lá sen, chúng ta thấy hiện ra từng lá cốm, sạch sẽ và tinh khiết, không có mảy may chút bụi nào. Hỡi các bà mua hàng! Chớ có thọc tay mân mê⁸ thức quà thần tiên ấy, hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ, mà vuốt ve ... Phải nên trân trọng cái lộc của Trời, cái khéo léo của người, và sự cố tiềm tàng và nhẫn nại của thần lúa. Sự thưởng thức của các bà sẽ được trang nhã⁹ và đẹp đẽ hơn và cái vui cũng sẽ tươi sáng hơn nhiều lắm.

Điểm đáng chú ý khi thưởng thức cốm là gì?

⁸ Mân mê: sờ, nắn nhẹ, vờ nhẹ và lâu bằng các đầu ngón tay.

⁹ Trang nhã: lịch sự và thanh nhã.



Hình 3: Cốm (Nguồn: Internet)

Cốm để nguyên chất ăn bao giờ cũng ngon và nhiều vị. Tất cả những cách thức đem nấu khác chỉ làm cho thức quà ấy bớt mùi thơm và chất dẻo đi thôi. Tuy vậy, nhiều người ưa cái thứ cốm xào, thắng đường¹⁰ rất quánh. Thành ra một thứ quà ngọt sắc và dính răng. Như vậy tưởng mua bánh cốm mà ăn lại còn thú vị hơn. Ở Hà Nội, người ta còn làm một thứ chả cốm, những cái thanh đậm của vị lúa không dễ ăn với cái béo tục của thịt, mỡ.

Tôi thích hơn thứ chè cốm, nấu vừa đường và không đặc. Ít ra ở đây cốm cũng còn giữ được chút ít vị thơm và chất dẻo, và chè cốm ăn cũng mát và lạnh. Nhưng cũng chẳng gì hơn là một lá cốm Vòng tươi sạch trong một chiếc lá sen mới hái về.

(Thạch Lam; *Hà Nội băm sáu phố phường*, NXB Văn học, năm 1943, tr.33 – 35)

¹⁰ Thắng đường: quá trình nấu chảy đường với nước hoặc không để tạo ra một hỗn hợp màu caramen.

CÂU HỎI, NHIỆM VỤ

VĂN BẢN KÍ 29

☺ TRƯỚC KHI ĐỌC



1. Chia sẻ: Em đã từng ăn cốm bao giờ chưa? Hãy chia sẻ cảm nhận của em nhé!

2. Dự đoán: Theo em, tại sao tác giả lại gọi cốm là một thứ quà của lúa non?

📖 ĐỌC VĂN BẢN

CÔM – MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON

(Trích *Hà Nội băm sáu phố phường*, Thạch Lam)

(Phụ lục 2.29)

📄 SAU KHI ĐỌC

🌟 KIẾN THỨC BỔ TRỢ

1. Thể loại tản văn và tùy bút (Phụ lục 1)

2. Đôi nét về tác giả và tác phẩm (Phụ lục 3.10)

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Câu hỏi nhận biết

Câu hỏi 1: Văn bản sử dụng ngôi kể thứ mấy? Nêu tác dụng của ngôi kể đó.

Câu hỏi 2: Cách thưởng thức cốm có gì đặc biệt?

Câu hỏi 3: Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn: “Khi đi qua những cánh đồng xanh mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi, các bạn có ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không?”

Câu hỏi thông hiểu

Câu hỏi 4: Lý giải tại sao tác giả lại nói "Trời sinh lá sen để bao bọc cốm, cũng như trời sinh cốm nằm ủ trong lá sen"? Điều này cho thấy mối quan hệ giữa cốm và lá sen đã đạt đến mức độ hòa hợp nào?

Câu hỏi 5: Qua một số câu văn cụ thể trong văn bản, em hãy chứng minh: “Ngôn ngữ của tùy bút rất giàu hình ảnh và cảm xúc”.

Câu hỏi 6: Trong văn bản trên, tác giả kết hợp phương thức tự sự với phương thức nào? Chỉ rõ và nêu tác dụng của sự kết hợp đó.

Câu hỏi 7: Em cảm nhận như thế nào về cái tôi tác giả được thể hiện trong bài tùy bút trên?

Câu hỏi vận dụng

Câu hỏi 8: Nêu cảm nhận của em khi đọc văn bản trên bằng một đoạn văn khoảng 7 – 9 câu.

Câu hỏi 9: Em có suy nghĩ gì về câu văn: “những kẻ mới giàu vô học có biết đâu thường thức được những vẻ cao quý kín đáo và nhũn nhặn”? Hãy viết một bài văn ngắn khoảng 600 chữ để bày tỏ suy nghĩ của mình về quan điểm trên nhé!

HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI

Văn bản kí 29: Cốm – Một thứ quà của lúa non (Thạch Lam)

*** SAU KHI ĐỌC:**

Câu 1: *Gợi ý đáp án:*

- Ngôi kể: Thứ nhất (người kể chuyện xưng “tôi”, “chúng ta”, “các bạn”).

- Tác dụng:

+ Giúp tác giả trực tiếp bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ, cảm nhận tinh tế của mình về món cốm.

+ Làm cho giọng văn thân mật, gần gũi như đang trò chuyện giữa tác giả và người đọc.

+ Tăng tính chân thật, tự nhiên, khiến người đọc dễ hòa vào cảm xúc say mê của tác giả.

Câu 2: *Gợi ý đáp án:*

* Sự đặc biệt khi thưởng thức cốm:

- Ăn cốm phải thanh nhả, từ tốn, thông thả, “ăn từng chút ít và ngẫm nghĩ”.

- Khi ăn, phải cảm nhận hương thơm của lúa mới, hoa cỏ, lá sen già, vị dẻo, ngọt, thanh của thảo mộc.

- Phải trân trọng món quà của trời đất và sự khéo léo của con người: “Chớ có thọc tay mân mê thức quả thần tiên ấy, hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ, mà vuốt ve...”

=> Như vậy, chúng ta có thể thấy ăn cốm không chỉ là thưởng thức món ăn, mà là thưởng thức cả hương vị và văn hóa, tâm hồn Việt.

Câu 3: *Gợi ý đáp án:*

- Biện pháp tu từ: câu hỏi tu từ

=> Làm cho văn phong tự nhiên, mềm mại, tạo cảm giác gần gũi với bạn đọc hơn. Qua đó thể hiện tình yêu tha thiết, tinh tế của tác giả với thiên nhiên và hương vị đồng quê Việt Nam.

Câu 4: *HS đưa ra lí giải theo cách hiểu và SGK, có thể tham khảo gợi ý sau:*

- Vì cốm và lá sen gắn bó hài hòa tự nhiên, bổ sung vẻ đẹp cho nhau:

+ Lá sen có mùi thơm nhẹ, thanh khiết, làm tăng hương vị và giữ cho cốm tươi.

+ Cốm có màu xanh ngọc, hương lúa non, nằm trong lá sen càng tỏa hương dịu dàng và tinh khiết.

=> Câu nói thể hiện sự hòa hợp tuyệt đối giữa thiên nhiên và con người, giữa trời – đất – người, làm nên vẻ đẹp thanh tao của ẩm thực Việt Nam.

Câu 5: *HS trích dẫn được một số câu văn để chứng minh được ngôn ngữ của tùy bút giàu hình ảnh và cảm xúc:*

- “Cơn gió mùa thu hạ lướt qua vũng sen trên hồ, nhuần thấm cái hương thơm của lá...”

- “Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị mùi hoa cỏ.”

- “Cốm là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê.”

=> Ngôn ngữ vừa gợi hình, gợi cảm, gợi mùi vị, vừa thấm đượm cảm xúc trữ tình. Giọng văn êm dịu, tinh tế, giàu nhạc điệu, thể hiện tâm hồn yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp trong đời thường của Thạch Lam.

Câu 6: *Gợi ý đáp án:*

* Trong văn bản, tác giả đã kết hợp phương thức tự sự với:

- Miêu tả (cảnh mùa thu, đồng lúa, lá sen, hương cốm).
- Biểu cảm (tình yêu, sự trân trọng, tự hào với cốm và văn hóa dân tộc).

=> Tác dụng:

+ Giúp bài tùy bút giàu hình ảnh, hương vị và cảm xúc, khiến người đọc cảm nhận được hồn quê, hồn người Việt.

+ Làm cho văn bản vừa có thông tin, vừa có cảm xúc, vừa có chất thơ, đặc trưng của văn phong Thạch Lam.

Câu 7: *HS nêu được cảm nhận về cái tôi tác giả, có thể tham khảo gợi ý sau:*

- Cái tôi nghệ sĩ tinh tế: Cảm nhận tinh vi hương vị, màu sắc, âm thanh của thiên nhiên.
- Cái tôi yêu quê hương, dân tộc: Trân trọng ảm thực Việt, đề cao giá trị văn hóa truyền thống.
- Cái tôi nhân hậu, chân thành: Thể hiện qua lời khuyên nhủ nhẹ nhàng, cách nói dung dị mà sâu sắc.
- Cái tôi phê phán: Nhẹ nhàng nhưng sâu cay với “những kẻ mới giàu vô học”, thể hiện ý thức giữ gìn vẻ đẹp thanh tao của dân tộc.

Câu 8: *HS viết đoạn văn nêu cảm nhận theo suy nghĩ của mình.*

Câu 9: *HS nêu ý kiến và suy nghĩ của mình về câu nói, có thể khảo gợi ý:*

* *Mở bài:*

- Dẫn câu nói của tác giả.
- Nêu vấn đề.

* *Thân bài:*

- Giải thích câu nói.
- Nêu quan điểm cá nhân, phân tích.
- Liên hệ thực tế.

* *Kết bài:* Khẳng định và bày tỏ quan điểm.